



Họ và tên:
Lớp: 1A.....

PHIẾU ÔN TẬP TOÁN VIOLYMPIC
VÒNG 12

Bài 1: Số lớn nhất có 1 chữ số là.....

Bài 2: Có số có một chữ số

Bài 3: Những số lớn hơn 3 và bé hơn 9 là:.....

Bài 4: $>$; $<$; $=$?

$$7 - 3 - 4 + 5 \dots\dots\dots 0 + 4 + 3 - 1$$

Bài 5: Số?

$$6 - 3 + 4 > \dots\dots\dots + 5 > 10 - 3 - 2$$

Bài 6: Số?

$$0; 2; 4; 6; \dots\dots\dots; \dots\dots\dots$$

Bài 7: Những số chẵn bé hơn 7 là:.....

Bài 8: Những số lẻ lớn hơn 4 và bé hơn 10 là:.....

Bài 9: Số lớn nhất bé hơn 9 là:.....

Bài 10: Số?

$$0 + 3 + 5 < 10 - \dots\dots\dots < 5 + 2 + 0 + 3$$

Bài 11: Điền các số giống nhau để được phép tính đúng

$$\dots\dots\dots + \dots\dots\dots + \dots\dots\dots = 9$$

Bài 12: > ; < ; = ?

$$10 - 3 - 7 \dots\dots\dots 2 + 5 - 7$$

Bài 13: Điền 5 số khác nhau để được phép tính đúng.

$$\dots\dots\dots + \dots\dots\dots + \dots\dots\dots + \dots\dots\dots + \dots\dots\dots = 10$$

Bài 14: Số?

10; 7; 4;

Bài 15: Số?

0; 1; 3; 6;

Bài 16: Số bé nhất lớn hơn 5 là:.....

Bài 17: số bé nhất có hai chữ số là.....

Bài 18: Số liền sau của 12 là.....

Bài 19: Số 17 là số liền sau của.....

Bài 20: Số liền trước của 10 là

Bài 21: Số 19 là số liền trước của